

Bản án số: 67/2020/HS-ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Mai

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Phước

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Lê Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 55/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Hoài T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1975 tại TP Đà Nẵng;

Nơi cư trú: Tổ 41, phường Thanh Khê Đ, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Con ông Võ Hoài P và bà Nguyễn Thị S (đều còn sống); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; bị cáo có vợ là bà Đặng Thị X và có 02 con (sinh năm 2000 và 2006).

Tiền án, Tiền sự: Chưa;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 55-1/2020/HSST-QĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

1. Bà Phan Thị T1 (sinh năm: 1966; đã chết);

Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Trường M(chồng bà Phan Thị T1); sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 65, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng (có mặt tại phiên tòa).

2. Bà Ngô Thị C; sinh năm: 1960; địa chỉ: Tổ 63, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng (có mặt tại phiên tòa).

- **Bị đơn dân sự:** Công ty Cổ phần V; địa chỉ trụ sở: số 1 đường An Nhơn 7, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Huỳnh Đình H1; chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Công ty; theo Giấy ủy quyền số 298/GUQ-CT ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tổng Giám đốc Công ty (có mặt tại phiên tòa).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị Hoài T2; sinh năm: 1993; địa chỉ: Tổ 63, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xác định:

Vào khoảng 08 giờ 50 phút, ngày 04 tháng 11 năm 2019, Võ Hoài T điều khiển xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CAMC BKS: 43C-107.32 lưu thông thuận chiều trên làn đường hỗn hợp ô tô + mô tô (làn giữa) trên đường Tr, TP Đà Nẵng theo hướng từ cầu vượt Hòa Cầm về cầu vượt Ngã ba Huế với tốc độ khoảng 32 km/h, lúc này có 01 xe ô tô tải Container (không rõ biển số) đang chạy ở làn đường trong cùng (làn dành cho xe ô tô). Khi đến đoạn trước số nhà 555 đường Tr, thuộc phường A, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, do T không chú ý quan sát, điều khiển cho xe ô tô vượt bên phải của xe ô tô tải Container (không rõ biển số) trái quy định lên phía trước nên phần khung kim loại bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô do T điều khiển đã va quệt vào bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX BKS: 43F1-052.08 do bà Ngô Thị C điều khiển chở theo sau bà Phan Thị T1 đang lưu thông phía trước bên phải cùng chiều (ở làn đường dành cho xe mô tô) làm xe mô tô ngã trượt về phía trước, bà C và bà T1 ngã xuống đường.

Hậu quả: Bà Phan Thị T1 bị bánh lốp sau bên phải xe ô tô do T điều khiển cán qua người làm tử vong tại chỗ, bà Ngô Thị C bị thương gãy tay.

Qua xác minh, Võ Hoài T được Sở Giao thông vận tải TP Đà Nẵng cấp giấy phép lái xe hạng C, số GPLX: 480946481594, có giá trị đến ngày 03 tháng 3 năm 2020.

Kết quả kiểm tra và xét nghiệm: T không sử dụng bia, rượu; âm tính với chất ma túy.

Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số: 0191157 do Sở giao thông công chính TP Đà Nẵng cấp ngày 06 tháng 8 năm 1997 mang tên Ngô Thị Chính.

* Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CAMC BKS: 43C-107.32, số khung CD39FB011079, số máy 21615K069409. Xe thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần V. Xe có hiệu lực kiểm định đến ngày 06 tháng 11 năm 2019, Võ Hoài T là nhân viên của công ty, được giao điều khiển xe. Ngày 21 tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe ô tô trộn bê tông trên cho người đại diện theo ủy quyền của công ty.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS: 43F1-052.08, số khung: 636003, số máy: 6246404 do Bà Nguyễn Thị Hoài T2 (con gái bà Ngô Thị C) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 04 tháng 11 năm 2019, bà C mượn xe trên để sử dụng. Ngày 26 tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại xe cho bà T2.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 43C-107.32; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: 7360886; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43F1-052.08; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe mô tô (đều là bản photo được chứng thực, lưu trong hồ sơ vụ án).

- 01 đĩa CD-R chứa đoạn video ghi lại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông (được lưu trong hồ sơ vụ án).

* Bản kết luận giám định pháp y số: 139/GĐ-PY ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận: “Nguyên nhân chết của bà Phan Thị T1 là đa chấn thương”.

* Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 386/TgT ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm pháp y TP Đà Nẵng kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Ngô Thị C là 19% (Mười chín phần trăm).

* Biên bản khám nghiệm hiện trường :

Đường Tr, đoạn trước số nhà 555 (trụ đèn CS408-T14TC) thuộc chiều đường xe chạy thuận chiều từ hướng cầu vượt Hòa Cầm đến hướng cầu vượt Ngã ba Huế thuộc phường A, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng là nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô tải trộn bê tông BKS: 43C-107.32 và xe mô tô BKS: 43F1-052.08. Đường Tr là loại đường đôi, có dải phân cách cố định giữa đường rộng 02 mét, đường được trải nhựa phẳng, thẳng. Mỗi chiều đường xe chạy rộng 10,50 mét và được chia thành 03 làn đường xe chạy.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

1. Vị trí ngã của nạn nhân Phan Thị Tuyết (đã chết).
2. Vị trí xe mô tô mang BKS: 43F1-052.08.
3. Vị trí cày xước thứ nhất dài 08,40 mét.
4. Vị trí cày xước thứ hai dài 06,60 mét.
5. Vị trí xe ô tô tải trộn bê tông mang BKS: 43C-107.32.

+ Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Điểm mốc: Lấy điểm tâm trụ đèn CS 408-T14TC trên dải phân cách cố định làm điểm mốc, đo theo chiều đường Tr hướng Hòa Cầm 1,50 mét là ngang với điểm giữa đầu nạn nhân Phan Thị Tuyết.

- Mép đường chuẩn: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, lấy chiều đường xe chạy thuận chiều hướng từ Hòa Cầm đến Ngã ba Huế làm chiều đường chuẩn, tất cả vị trí nạn nhân, phương tiện, dấu vết đều đo vuông góc vào mép đường bên phải của chiều đường chuẩn.

+ Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí nạn nhân: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, nạn nhân nằm sấp, tại giữa chiều đường chuẩn. Đầu nạn nhân hướng về ngã ba Huế và chệch sang dải phân cách cố định.

Từ điểm giữa đầu nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 4,40 mét.

Từ vị trí điểm giữa hai chân nạn nhân đo vào mép đường chuẩn là 3,30 mét.

Từ vị trí điểm đầu (giữa) của nạn nhân đo vuông góc vào mép đường chuẩn là ngang với tâm trục bánh xe sau (điểm giữa) của xe mô tô mang BKS: 43F1-052.08.

- Vị trí xe mô tô mang BKS: 43F1-052.08:

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, xe mô tô ngã về bên trái và nằm về bên phải chiều đường chuẩn, đầu xe hướng về cầu vượt ngã ba Huế và chệch sang bên phải về mép đường chuẩn. Từ tâm trục bánh xe sau đo vào mép đường chuẩn là 1,70 mét. Từ tâm trục bánh xe trước đo vào mép đường chuẩn là 0,80 mét. Từ tâm trục bánh xe sau đo theo chiều đường chuẩn hướng cầu vượt Ngã ba Huế: 100,00 mét là ngang với tâm trục bánh xe sau cuối của xe ô tô tải trộn bê tông mang BKS: 43C-107.32 liên quan vụ tai nạn giao thông.

- Vị trí xe ô tô tải mang BKS: 43C-107.32:

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, xe ô tô tải dừng trên chiều đường chuẩn, gần sát mép đường bên phải, đầu xe hướng thẳng cầu vượt ngã ba Huế. Từ tâm trục bánh xe sau, bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0,40 mét. Từ tâm trục bánh xe trước, bên phải đo vào mép đường chuẩn là 0,40 mét.

- Vị trí dấu vết cày xước thứ nhất:

Xuất hiện tại hiện trường, điểm đầu tiên xuất hiện vết cày xước trên chiều đường chuẩn về phía bên phải. Vết cày xước không liên tục, theo chiều hướng từ cầu vượt Hòa Cầm đến cầu vượt ngã ba Huế và lệch dần sang bên phải. Từ điểm xuất hiện vết cày xước đo theo chiều dài vết cày xước đến góc để chân phía trước bên trái xe mô tô BKS: 43F1-052.08 là 8,4 mét. Từ điểm xuất hiện vết cày xước đo vào mép đường chuẩn là 3,10 mét.

- Vị trí dấu vết cày xước thứ hai:

Tương tự như vết cày xước thứ nhất. Vết cày xước không liên tục, theo hướng từ cầu vượt Hòa Cầm đến cầu vượt ngã ba Huế và lệch dần sang phải. Từ điểm đầu đo theo vết cày xước đến tay cầm lái bên trái xe mô tô BKS: 43F1-052.08 là 6,60 mét. Từ điểm xuất hiện vết cày xước đo vào mép đường chuẩn là 3,50 mét.

Ngoài ra không phát hiện gì thêm.

* Ngày 18 tháng 11 năm 2019, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê ra Quyết định trưng cầu giám định số 271, giám định về dấu vết cơ học để lại trên phương tiện giao thông. Tại Kết luận giám định số: 94/GĐ-CH ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP Đà Nẵng kết luận:

1. Trên xe ô tô biển số 43C-107.32 ghi nhận 04 dấu vết gồm:

- Vết 1: Vết in hằn kim loại kèm bám dính chất màu đen tại cạnh đứng bên phải khung kim loại bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải, vết cao cách mặt đất 97 cm, kích thước (1,3x0,2)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, từ trong ra ngoài.

- Vết 2: Vết bám dính chất màu đen tại mặt ngoài cạnh trên đầu bên phải của thanh cản trước, vết có dạng thẳng, nằm ngang, cao cách mặt đất 112cm, kích thước (0,5x7)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

Vết bám dính chất màu đen nằm dọc tại mặt ngoài cạnh dọc trước bậc cấp lên xuống cabin xe bên phải, vết cao cách mặt đất 104 cm, kích thước (0,3x6)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

- Vết 3: Vết bám dính chất lạ màu đen và trầy xước mất bụi đất màu đỏ gạch tại mặt ngoài, mặt hướng tâm của đầu bu-lông trên la răng xe tương ứng với vị trí chữ “C” trong chữ “CASUMINA” của bánh xe trước bên phải. Chiều hướng vết từ tâm bánh xe ra ngoài.

- Vết 4: Vết mất bụi trầy xước su nằm ngang tại mặt ngoài má lốp trước bên phải, tương ứng với vị trí có hàng chữ “BRAND TYPE HERE”, vết cao cách mặt đất 92 cm, kích thước (1,5x8)cm. Chiều hướng vết ngược chiều tiến của bánh xe.

Vết trầy xước nhựa nằm ngang, dạng quét tại mặt ngoài chắn bùn sau lốp trước bên phải, vết cao cách mặt đất 95 cm, kích thước (0,5x10)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Vết trầy xước su tại mặt ngoài phần su đệm bảo vệ đầu thanh ngang dưới cùng của khung bảo vệ thân xe bên phải, vết ở độ cao cách mặt đất 87 cm, kích thước (0,7x1)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

2. Trên xe mô tô biển số 43F1-052.08 ghi nhận có 04 dấu vết, gồm:

- Vết 1: Vết trầy xước sơn tại mặt sau, ngoài phần kim loại ốp tay cầm lái bên trái, vết cao cách mặt đất 92 cm, kích thước (0,3x1,3)cm đã bám gi sắt.

- Vết 2: Vết trầy xước nhựa dạng chữ L tại mặt sau, cạnh dưới ngoài kính chiếu hậu bên trái, vết cao cách mặt đất 110 cm, kích thước cạnh đứng (0,5x1)cm, cạnh ngang (0,3x2,5)cm. Chiều hướng vết từ dưới lên trên, từ phải sang trái.

- Vết 3: Vết trầy xước sơn màu đen, kim loại, su kèm bám dính bụi đất màu đỏ gạch tại mặt bên trái niềng kim loại và lốp bánh xe trước, cách chữ S trong chữ

SRC 3cm về phía thuận chiều tiến của bánh xe, kích thước (1,5x6,5)cm. Vết có chiều hướng từ tâm bánh xe ra ngoài.

- Vết 4: Các dấu vết bên trái xe:

Vết trầy xước kim loại kèm bám bùn đất tại mặt ngoài đầu bu lông giữ trục bên trái bánh xe trước, kích thước (1x1)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

Vết trầy xước nhựa tại ốp trước đế kính chiếu hậu bên trái, kích thước (3,5x3)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau, từ trái sang phải.

Vết trầy xước sơn tại mặt trước, ngoài phần kim loại ốp tay cầm lái bên trái, kích thước (1x2,5)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

Vết trầy xước su, cong vênh ra sau tại mặt trước, ngoài gác chân trước bên trái, kích thước (2x2,5)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

Vết trầy xước kim loại tại mặt trước, ngoài gác chân sau bên trái, kích thước (0,7x2,2)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

Vết trầy xước nhựa tại mặt ngoài tay cầm yên sau bên trái, kích thước (1x2)cm. Chiều hướng vết từ trước ra sau.

3. Cơ chế hình thành các dấu vết:

Vết 1 trên xe ô tô biển số 43C-107.32 hình thành do cạnh đứng bên phải khung kim loại bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải của xe ô tô biển số 43C-107.32 va chạm với mặt sau, ngoài phần kim loại ốp tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 43F1-052.08 đồng thời tạo ra vết 1 trên xe mô tô biển số 43F1-052.08.

Vết 2 trên xe ô tô biển số 43C-107.32 hình thành do mặt ngoài cạnh trên đầu bên phải của thanh cản trước, mặt ngoài cạnh dọc trước bậc cấp lên xuống cabin xe bên phải của xe ô tô biển số 43C-107.32 va chạm với mặt sau, cạnh dưới ngoài kính chiếu hậu bên trái của xe mô tô biển số 43F1-052.08 đồng thời tạo ra vết 2 trên xe mô tô biển số 43F1-052.08.

Vết 3 trên xe ô tô biển số 43C-107.32 hình thành do mặt ngoài, hướng tâm của đầu bu lông trên la răng xe của xe ô tô biển số 43C-107.32 va chạm với mặt bên trái niềng kim loại và lốp bánh xe trước của xe mô tô biển số 43F1-052.08 đồng thời tạo ra vết 3 trên xe mô tô biển số 43F1-052.08.

Vết 4 trên xe ô tô biển số 43C-107.32 hình thành do mặt ngoài má lốp trước bên phải, mặt ngoài chắn bùn sau lốp trước bên phải, mặt ngoài phần su đệm bảo vệ đầu thanh ngang dưới cùng của khung bảo vệ thân xe bên phải của xe ô tô biển số 43C-107.32 va chạm với mặt ngoài phần kim loại ốp tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 43F1-052.08.

Vết 4 trên xe mô tô biển số 43F1-052.08 hình thành do sau khi va chạm với xe ô tô biển số 43C-107.32 xe mô tô biển số 43F1-052.08 ngã sang trái chà sát với mặt đường tạo nên.

Căn cứ dấu vết để lại trên xe ô tô biển số 43C-107.32 và xe mô tô biển số 43F1-052.08 có thể nhận định tại thời điểm va chạm tốc độ của xe ô tô biển số 43C-107.32 nhanh hơn xe mô tô biển số 43F1-052.08.

* Nguyên nhân, điều kiện: Do Võ Hoài T điều khiển phương tiện chủ quan, cầu thả, thực hiện không đúng quy tắc giao thông đường bộ (vượt bên phải trái quy định, không chú ý quan sát) khi tham gia giao thông là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả thiệt hại về tính mạng cho người khác. Lỗi hoàn toàn thuộc về Võ Hoài T.

* Về trách nhiệm dân sự : Võ Hoài T và Công ty Cổ phần V đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân Phan Thị T1 tổng số tiền 250.000.000 đồng; bồi thường cho bà Ngô Thị C số tiền 15.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp cho gia đình bà T1 và bà C không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại đối với T.

Quá trình điều tra, Võ Hoài T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Võ Hoài T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; đề nghị áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo. Vấn đề vật chứng và trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong nên không có đề nghị gì.

Bị cáo trình bày rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để lao động nuôi sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 04 tháng 11 năm 2019, Võ Hoài T điều khiển xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CAMC biển số: 43C-107.32 đi trên đường Tr, TP Đà Nẵng. Khi đến đoạn trước số nhà 555 đường Tr, thuộc phường A, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng, do không chú ý quan sát, T điều khiển không đúng quy định, cho xe ô tô vượt bên phải của xe ô tô tải Container (không rõ biển số) lên phía trước nên va quệt vào bên trái của xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số: 43F1-052.08 do bà Ngô Thị C điều khiển chở theo sau bà Phan Thị T1 đang đi ở làn đường dành cho xe mô tô, làm xe mô tô ngã trượt về phía trước.

Hậu quả: Bà Phan Thị T1 bị bánh lốp sau bên phải xe ô tô do T điều khiển cán qua người làm tử vong tại chỗ, bà Ngô Thị C bị thương gãy tay, tỷ lệ tổn thương cơ thể 19 %.

[2] Võ Hoài T điều khiển xe không chú ý quan sát và vi phạm quy định vượt xe theo khoản 11, 23 Điều 8; khoản 4, 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn giao thông với hậu quả như trên.

[3] Hành vi của Võ Hoài T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo Võ Hoài T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Pháp luật đã quy định nghiêm cấm người điều khiển xe cơ giới vượt ẩu, khi vượt cần quan sát và phải vượt xe về bên trái nhưng Võ Hoài T đã vi phạm các quy định trên, gây tai nạn khiến bà Phan Thị T1 tử vong và bà Ngô Thị C bị thương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, thể hiện thái độ thiếu trách nhiệm với bản thân và người khác khi tham gia giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng công dân nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

[5] Xét những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đầu thú sau khi gây ra tai nạn và gia đình người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có hơn hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng. Đồng thời, xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục theo Điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Võ Hoài T và Công ty Cổ phần V đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bà Phan Thị T1 tổng số tiền 250.000.000đ và bà Ngô Thị C số tiền 15.000.000đ. Các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô trộn bê tông nhãn hiệu CAMC biển số 43C-107.32, số khung CD39FB011079, số máy 21615K069409 (Xe thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần V) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số: 43F1-052.08, số khung: 636003, số máy: 6246404 (xe thuộc sở hữu của Bà Nguyễn Thị Hoài T2); Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại các xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp pháp luật.

Các vật chứng khác là: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 43C-107.32; 01 giấy chứng nhận kiểm định số: 7360886; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe cơ giới; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS: 43F1-052.08; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm

tự nguyện xe mô tô (đều là bản photo được chứng thực) và 01 đĩa CD-R chứa đoạn video ghi lại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông là chứng cứ cần được tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay do phù hợp với quy định của pháp luật và tính chất của vụ án.

[11] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp; do đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b, s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hoài T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Võ Hoài T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Võ Hoài T cho Ủy ban nhân dân phường Thanh Khê Đông, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Án phí: Bị cáo Võ Hoài T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

3. Quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo & Người bào chữa (nếu có);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị hại & Người ĐDHP của bị hại (nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân Q.Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT Công an Q.Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q.Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Thanh Mai